TÒA ÁN NHÂN DÂN NAM **HUYỆN TUY PHƯỚC** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2023/HS-ST
Ngày: 22-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vĩnh Mậu.

2. Ông Phạm Thành Nghĩa.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa*:** Bà Võ Thị Thùy Diễm -Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2023/TLST-HS, ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Phan Minh T, sinh ngày 15/6/2001 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1981 và bà Phan Thị Cẩm V, sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 8 năm 2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Lê Kim O, sinh năm 2003; vắng mặt.

2. Ông Phan Đình H, sinh năm 1964; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị V1, sinh năm 1963; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mối quan hệ xã hội, bị cáo Nguyễn Phan Minh T biết số điện thoại của một thanh niên nhưng không rõ nhân thân, lai lịch ở thành phố Hồ Chí Minh bán ma túy đá. Ngày 16 tháng 8 năm 2023, bị cáo T vào thành phố Hồ Chí Minh, sử dụng sim điện thoại không đăng kí chính chủ gọi điện thoại cho người này hỏi mua ma túy đá với số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi thỏa thuận địa điểm giao nhận ma túy, bị cáo T đi xe buýt đến bến xe miền Đ cũ thuộc quận B, thành phố Hồ Chí Minh lấy ma túy đá rồi đưa 2.500.000 đồng cho người bán ma túy. Sau đó, bị cáo T vứt bỏ sim điện thoại rồi đến nhà vệ sinh công cộng ở bến xe miền Đ cũ lấy gói ma túy vừa mua được đổ một ít vào nỏ thủy tinh để sử dụng. Tiếp đến, bị cáo T lấy gói ma túy chia làm 04 gói nhỏ với mục đích để sử dụng, đồng thời cất nỏ thủy tinh bên trong còn một ít ma túy đá chưa sử dụng hết cùng với đoạn ống hút vào ba lô, rồi đón xe khách về tỉnh Bình Định. Đến sáng ngày 17 tháng 8 năm 2023, bị cáo T gọi điện cho chị Lê Kim O là bạn gái của bị cáo T đến ngã ba P, thành phố Q, tỉnh Bình Định để đón bị cáo T. Sau đó, bị cáo T và chị O đi xe taxi đến nhà nghỉ T3 ở khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định thuê Phòng 102 để nghỉ. Đến khoảng 12 giờ 20 phút ngày 17 tháng 8 năm 2023, Công an huyện T phối hợp với Công an thị trấn T kiểm tra Phòng 102 nhà nghỉ T4 bị cáo Nguyễn Phan Minh T cất giấu ma túy trong ba lô nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo T và thu giữ toàn bộ số ma túy cùng các đồ vật có liên quan.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với bị cáo Nguyễn Phan Minh T dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine; chị Lê Kim O âm tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 375/KL-KTHS ngày 20 tháng 8 năm 2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A1) bám dính bên trong 01 (một) nỏ thủy tinh gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0932 gam là (loại): Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A2) đựng bên trong 01 (một) gói ni lông kích thước (4x2,5)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,3369 gam là (loại): Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A3) đựng bên trong 01 (một) gói ni lông kích thước (4x2)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7017 gam là (loại): Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A4) đựng bên trong 01 (một) gói ni lông kích thước (4x3)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,2704 gam là (loại): Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A5) đựng bên trong 01 (một) gói ni lông kích thước (4x3)cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,2826 gam là (loại): Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A6) đựng bên trong 01 (một) đoạn ống hút màu trắng hàn kín hai đầu gửi giảm định là ma túy, có khối lượng 0,0711 gam là (loại): Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 122/CT-VKS-TP ngày 27 tháng 10 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Phan Minh T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Phan Minh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Minh T với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái ba lô màu đen; 01 (một) bì ni lông màu đen; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) chai nhựa gắn nắp đậy bằng nhựa màu xanh đục 02 lỗ; 01 (một) cái ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) quẹt gas màu đỏ; 01 (một) phong bì số 375/KL-KTHS được niêm phong, bên trong đựng vỏ bao bì mẫu vật còn lại sau giám định, bên ngoài có dấu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B, có chữ ký và tên của Trần Minh N, Thân Trọng T1, Phạm Quang T2.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Phan Minh T 01 (một) cái điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Bị cáo Nguyễn Phan Minh T nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Bình Định; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phan Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận vào ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại nhà nghỉ T3, địa chỉ khu phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định, bị cáo Nguyễn Phan Minh T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 4,7559 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang.

[3] Bị cáo Nguyễn Phan Minh T là người có đủ năng lực để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine. Hành vi của bị cáo tàng trữ 4,7559 gam chất ma túy loại Methamphetamine không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo là người có nhân thân không tốt, vì bị cáo đã sử dụng trái phép chất ma tuý.

[6] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, lẽ ra xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc nhưng xét thấy sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do đó khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm mục đích giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Xét về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm

2015 quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) cái ba lô màu đen; 01 (một) bì ni lông màu đen; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) chai nhựa gắn nắp đậy bằng nhựa màu xanh đục 02 lỗ; 01 (một) cái ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) quẹt gas màu đỏ là công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội hiện không có giá trị nên tuyên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 (một) phong bì số 375/KL-KTHS được niêm phong, bên trong đựng vỏ bao bì mẫu vật còn lại sau giám định, bên ngoài có dấu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B, có chữ ký và tên của Trần Minh N, Thân Trọng T1, Phạm Quang T2 là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tuyên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 (một) cái điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Nguyễn Phan Minh T nên tuyên trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Xét về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Phan Minh T phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Đối với Lê Kim O không góp tiền mua ma túy cùng với bị cáo Nguyễn Phan Minh T để sử dụng nên không đồng phạm với bị cáo T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[11] Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Phan Minh T nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 3 Điều 106; các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phan Minh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phan Minh T 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Nguyễn Phan Minh T bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 17 tháng 8 năm 2023).

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cái ba lô màu đen; 01 (một) bì ni lông màu đen; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) chai nhựa gắn nắp đậy bằng nhựa màu xanh đục 02 lỗ; 01 (một) cái ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) quẹt gas màu đỏ; 01 (một) phong bì số 375/KL-KTHS được niêm phong, bên trong đựng vỏ bao bì mẫu vật còn lại sau giám định, bên ngoài có dấu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B, có chữ ký và tên của Trần Minh N, Thân Trọng T1, Phạm Quang T2.

3.2. Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Phan Minh T 01 (một) cái điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime.

Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 11 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bình Định và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Phan Minh T phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 22 tháng 11 năm 2023).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Công Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**